

Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 11 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1981

Chỗ ở hiện tại: Khối A, thị trấn G, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1981

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Xóm B, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị C và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Lê Văn Đ, sinh ngày 27/6/2003; Lê Văn T A, sinh ngày 04/11/2005; Lê Thị Hồng N, sinh ngày 21/12/2014 cho chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H vì chị C chưa yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị C và anh Lê Văn H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị C thỏa thuận chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị C đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0004515 ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại chi cục thi hành án Dân sự Quỳnh Lưu.

Hoàn trả cho chị C 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- UBND thị trấn G (nơi ĐKKH);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Nghệ